TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H – TP H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **37**/2025/QĐST-DS	*Quận H, ngày 26 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 138/2025/TLST-DS ngày 06/5/2025 về *"Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V).**

Địa chỉ: Tòa nhà V Tower, số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D** – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Hồng B** – Trưởng phòng Xử lý nợ, Phản ứng nhanh Khách hàng cá nhân – Trung tâm Thu hồi nợ KHCN *(Theo Văn bản ủy quyền số 10/2025/UQN-CTQT ngày 12/02/2025 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP V)*.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Hà Huy N** – Chuyên viên Xử lý nợ Ngân hàng TMCP V.

*** Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị Hoài N,** sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ 32, phường T, quận H, thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị Hoài N xác nhận nợ Ngân hàng TMCP V (V) tính đến hết ngày 15/5/2025 tổng số tiền là: **311.037.406 đồng (**Ba trăm mười một triệu, không trăm ba mươi bảy nghìn, bốn trăm linh sáu đồng**)** theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng mở thẻ tín dụng số 324-P-4208117 ký ngày 21/5/2020; Hợp đồng cho vay số LD2409400573 ký ngày 03/4/2024 và Hợp đồng cho vay số LD2319900610 ký ngày 18/7/2023.

Số tiền nợ cụ thể như sau:

- Nợ gốc của 2 Hợp đồng tín dụng số LD2409400573 và Hợp đồng tín dụng số LD2319900610 là: 150.584.966 đồng.

- Nợ lãi của 2 Hợp đồng tín dụng số LD2409400573 và Hợp đồng tín dụng số LD2319900610 là: 46.588.283 đồng.

- Nợ Giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng mở thẻ tín dụng số 324-P-4208117 là: Nợ gốc: 77.814.228 đồng; Nợ lãi: 36.049.929 đồng.

2.2. Bà Nguyễn Thị Hoài N cam kết thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi của các Hợp đồng nêu trên cho Ngân hàng TMCP V (V) chậm nhất là ngày 14/7/2025.

2.3. Kể từ ngày 16/5/2025, bà Nguyễn Thị Hoài N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền chậm thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay đã ký cho đến khi thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V (V).

3. Trường hợp bà Nguyễn Thị Hoài N vi phạm thỏa thuận thanh toán trên thì Ngân hàng TMCP V (V) có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án áp dụng các biện pháp cần thiết để kê biên, xử lý tài sản của bà Nguyễn Thị Hoài N để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản của bà Nguyễn Thị Hoài N không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì bà Nguyễn Thị Hoài N vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP V (V).

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị Hoài N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là **7.775.935 đồng** *(Bảy triệu, bảy trăm bảy mươi lăm nghìn, chín trăm ba mươi lăm đồng).*

- Ngân hàng TMCP V (V) nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **7.262.000 đồng** (*Bảy triệu, hai trăm sáu mươi hai nghìn đồng)* theo biên lai số 0034933 ngày 05/5/2025 của Chi cục thi hành án quận H, TP. H

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND quận H;
- Chi cục THADS quận H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lài